

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2024

Số: 544/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 533/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1977

CCCD số: 034177007*** cấp ngày 10/5/2021 do Cục Trưởng Cục CSQLHC về TTXH cấp.

Nơi đăng ký HKTT: A, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: A, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

2. Ông Trần Tiến L, sinh năm 1974

CCCD số: 001074001*** cấp ngày 10/5/2021 do Cục Trưởng Cục CSQLHC về TTXH cấp.

Nơi đăng ký HKTT: B, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: C, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Tiến L cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Tiến L xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Gia H, sinh ngày 12/01/2005 và cháu Trần Quốc A, sinh ngày 11/11/2006. Cả hai cháu đã trưởng thành sức khỏe bình thường nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản), nợ chung: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Tiến L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Tiến L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

2. Về lệ phí: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Tiến L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0036*** ngày **/**/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
Thẩm phán

Lê Thị Thu Hương